

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chiến lược tiêu chuẩn quốc gia giai đoạn 2026 - 2035 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 15/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược tiêu chuẩn quốc gia giai đoạn 2026 - 2035, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 15/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược tiêu chuẩn quốc gia giai đoạn 2026 - 2035 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, phù hợp với tình hình, điều kiện thực tiễn của tỉnh.

b) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; thúc đẩy hoạt động tiêu chuẩn hóa trở thành công cụ quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn và hội nhập quốc tế của tỉnh.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất kinh doanh áp dụng tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, hệ thống quản lý chất lượng và các công cụ cải tiến năng suất, chất lượng; góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng lực cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa chủ lực của tỉnh.

d) Đẩy mạnh việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, truy xuất nguồn gốc, mã số mã vạch, công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản lý nhà nước.

e) Tăng cường sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh vào hoạt động xây dựng, áp dụng và phổ biến tiêu chuẩn; nâng cao nhận thức của xã hội về vai trò của tiêu chuẩn hóa đối với phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

a) Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 15/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ; xác định rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

b) Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; gắn với các chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đang triển khai trên địa bàn tỉnh.

c) Tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức khoa học và công nghệ, tổ chức đánh giá sự phù hợp, các cơ sở đào tạo, hiệp hội ngành nghề và cộng đồng doanh nghiệp trong hoạt động tiêu chuẩn hóa.

d) Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp chủ động tham gia xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn; nâng cao hiệu quả ứng dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển hoạt động tiêu chuẩn hóa đồng bộ, hiện đại, hiệu quả trên địa bàn tỉnh; nâng cao vai trò của tiêu chuẩn trong quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và đời sống xã hội; góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, hội nhập quốc tế và phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn đến năm 2030

a) 100% sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan được phổ biến, quán triệt các nội dung của Chiến lược tiêu chuẩn quốc gia giai đoạn 2026 - 2035 và các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

b) Đẩy mạnh áp dụng tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực trong các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, đặc biệt đối với các ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ lực của tỉnh. Hằng năm tổ chức ít nhất 01 hội nghị, hội thảo hoặc lớp tập huấn để phổ biến, hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã và các cơ sở sản xuất, kinh doanh áp dụng các tiêu chuẩn phù hợp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và năng lực cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.

c) Phấn đấu hằng năm có ít nhất 200 doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các sở, ban, ngành được hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý chất lượng, công cụ cải tiến năng suất, chất lượng hoặc các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng.

d) 100% sản phẩm OCOP chủ lực và sản phẩm mang nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận của tỉnh được hướng dẫn tiêu chuẩn hóa, ghi nhãn, truy xuất nguồn gốc và nâng cao chất lượng theo quy định hiện hành; ưu tiên các sản phẩm của các xã miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và sản phẩm đặc trưng địa phương.

e) Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

f) Tăng cường sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh vào hoạt động xây dựng, góp ý tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật và các hoạt động tiêu chuẩn hóa khác.

g) Bảo đảm thường xuyên cung cấp thông tin về hàng rào kỹ thuật trong thương mại của các nước thành viên WTO cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa để hỗ trợ xuất khẩu. Hỗ trợ doanh nghiệp đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên.

2.2. Định hướng đến năm 2035

a) Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, tuyên truyền, triển khai thực hiện Chiến lược tiêu chuẩn quốc gia giai đoạn 2026 - 2035; bảo đảm hoạt động tiêu chuẩn hóa được lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Đẩy mạnh áp dụng tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực và các tiêu chuẩn phục vụ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, phát triển bền vững trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm của tỉnh.

c) Từng bước nâng cao mức độ hài hòa của hệ thống tiêu chuẩn áp dụng trên địa bàn tỉnh với tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn khu vực và tiêu chuẩn quốc tế trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm, góp phần thúc đẩy hội nhập kinh tế và nâng cao năng lực cạnh tranh.

d) Tiếp tục nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực tiêu chuẩn hóa.

e) Khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia xây dựng, góp ý tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật; từng bước tham gia các hoạt động tiêu chuẩn hóa ở phạm vi khu vực và quốc tế phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

f) Tiếp tục duy trì việc cung cấp kịp thời thông tin về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT), các yêu cầu kỹ thuật của thị trường xuất khẩu cho doanh nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chiến lược tiêu chuẩn quốc gia

giai đoạn 2026 - 2035; các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đánh giá sự phù hợp, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc và hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT).

Tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức về vai trò của tiêu chuẩn hóa đối với cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh và người dân.

Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam, chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2026 đến năm 2035.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; Kế hoạch của UBND tỉnh về Chiến lược tiêu chuẩn quốc gia giai đoạn 2026-2035 thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử, nền tảng số, chuyên trang, chuyên mục phù hợp nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp và người dân về vai trò của tiêu chuẩn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội.

Đơn vị chủ trì: Báo và Phát thanh - Truyền hình Thanh Hóa

Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2026 đến năm 2035.

c) Tăng cường phổ biến thông tin về các cam kết, quy định, yêu cầu kỹ thuật trong các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên, nhằm hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu.

Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam, chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2026 đến năm 2035.

2. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách và hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật địa phương

a) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật địa phương thuộc phạm vi quản lý của các sở, ngành; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới nhằm bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu quản lý nhà nước trong từng giai đoạn.

Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Sở Tư phps, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam, chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2026 đến năm 2035.

b) Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ về tiêu chuẩn hóa vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); chương trình phát triển sản phẩm chủ lực; chương trình đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và các chương trình, đề án có liên quan của tỉnh.

Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam, chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2026 đến năm 2035.

c) Lồng ghép nhiệm vụ tiêu chuẩn hóa dữ liệu số, áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật về dữ liệu, khả năng kết nối, chia sẻ và liên thông dữ liệu trong quá trình triển khai chuyển đổi số của tỉnh nhằm nâng cao chất lượng dữ liệu, bảo đảm tính đồng bộ, khả năng kết nối, khai thác và sử dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin phục vụ quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số.

Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2026 đến năm 2035.

3. Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn và công cụ cải tiến nâng cao năng suất chất lượng

a) Tăng cường hướng dẫn xây dựng, áp dụng và duy trì tiêu chuẩn cơ sở tại doanh nghiệp, hợp tác xã, các cơ sở sản xuất, kinh doanh và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các sở, ban, ngành; khuyến khích áp dụng tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế và các tiêu chuẩn tiên tiến trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: UBND các xã, phường, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam, chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2026 đến năm 2035.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các sở, ban, ngành áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, hệ thống quản lý tiên tiến và công cụ cải tiến năng suất chất lượng như ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, VietGAP, GlobalGAP, ISO 50001, ISO 56000, ISO 27001, ISO 45001, ESG, 5S, Kaizen, Lean, tiêu chuẩn phát thải carbon, tiêu chuẩn sản xuất xanh, các tiêu chuẩn về quản lý chuỗi cung ứng, logistics xanh, truy xuất nguồn gốc và các tiêu chuẩn kỹ thuật của thị trường xuất khẩu nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hiệu quả quản trị, năng lực cạnh tranh, hiệu quả hoạt động logistics, hậu cần cảng biển, phục vụ xuất khẩu và tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu.

Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Y tế, Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các Khu công nghiệp.

Đơn vị phối hợp: UBND các xã, phường, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam, chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2026 đến năm 2035.

c) Khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp tham gia Giải thưởng Chất lượng Quốc gia và các hoạt động tôn vinh năng suất, chất lượng nhằm nâng cao uy tín, thương hiệu và khả năng hội nhập thị trường trong nước, quốc tế.

Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam, chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2026 đến năm 2035.

d) Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã tiêu chuẩn hóa cho các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, thúc đẩy liên kết chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ sản phẩm gắn với việc áp dụng tiêu chuẩn chất lượng, xây dựng thương hiệu và phát triển thị trường, góp phần nâng cao giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh của sản phẩm địa phương.

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2026 đến năm 2035.

4. Phát triển nguồn nhân lực và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ về tiêu chuẩn hóa cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước; nâng cao kiến thức, kỹ năng về tiêu chuẩn, năng suất chất lượng, truy xuất nguồn gốc và chuyển đổi số cho doanh nghiệp, hợp tác xã, các cơ sở sản xuất kinh doanh và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các sở, ban, ngành.

Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

Đơn vị phối hợp: Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Y tế, Sở Nội vụ, các doanh nghiệp và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2026 đến năm 2035.

5. Tăng cường hợp tác và hội nhập

a) Tăng cường phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, các bộ, ngành trung ương, cơ quan chuyên môn và các tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Chiến lược tiêu chuẩn quốc gia; kịp thời cập nhật, hướng dẫn áp dụng các quy định, tiêu chuẩn mới phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

Đơn vị phối hợp: Sở Công Thương, các sở, ban, ngành có liên quan; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam, chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2026 đến năm 2035.

b) Cung cấp, phổ biến kịp thời thông tin và cảnh báo về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) của các nước thành viên WTO; hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, cập nhật và áp dụng các tiêu chuẩn mới, tiêu chuẩn quốc tế, quy định kỹ thuật của thị trường xuất khẩu; nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu về chất lượng, an toàn, truy xuất nguồn gốc và phát triển bền vững trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

Đơn vị phối hợp: Sở Công Thương, các sở, ban, ngành có liên quan; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam, chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2026 đến năm 2035.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, hằng năm lập dự toán kinh phí thực hiện gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp, thẩm định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan; đồng thời chủ động lồng ghép với các chương trình, đề án, dự án có liên quan và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và đơn vị có liên quan xây dựng chương trình, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để thực hiện hiệu quả các mục tiêu đề ra.

b) Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc, đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

c) Tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Bộ Khoa học và Công nghệ, UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Tài chính

Căn cứ dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch do các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan xây dựng và khả năng cân đối ngân sách tỉnh, Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và quy định của pháp luật.

3. Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường

a) Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai hằng năm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của ngành, lĩnh vực, địa phương; lồng ghép với các chương trình, đề án liên quan nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện.

b) Tổ chức rà soát và thúc đẩy áp dụng hệ thống tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) trong ngành, lĩnh vực và địa phương gắn với yêu cầu quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của doanh nghiệp.

c) Chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn áp dụng TCVN phù hợp với đặc thù của từng ngành, lĩnh vực và địa phương nhằm nâng cao nhận thức và thúc đẩy áp dụng tiêu chuẩn trong hoạt động quản lý, sản xuất và kinh doanh.

d) Bố trí nguồn lực và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý; định kỳ phối hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp.

4. Báo và Phát thanh, truyền hình Thanh Hóa

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật có liên quan, Kế hoạch của UBND tỉnh và kết quả triển khai về chiến lược tiêu chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử, nền tảng số, chuyên trang, chuyên mục phù hợp nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp và người dân về vai trò của tiêu chuẩn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội.

5. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam, chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình, các doanh nghiệp và các đơn vị có liên quan

a) Chủ động tham gia tổ chức triển khai và tuyên truyền thực hiện Kế hoạch này; tham gia xây dựng, góp ý và triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và áp dụng TCVN trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

b) Tăng cường cung cấp các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, xây dựng và áp dụng TCVN, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực và tiêu chuẩn nước ngoài; phối hợp với cơ quan nhà nước trong việc triển khai các chương trình, đề án liên quan đến xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này.

c) Chủ động tham gia, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược và các ngành, lĩnh vực trọng điểm; đề xuất nhu cầu xây dựng tiêu chuẩn gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh và yêu cầu của thị trường.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan định kỳ trước ngày 01 tháng 12 hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có các vấn đề mới phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược tiêu chuẩn quốc gia giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan chủ động tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (để B/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, truyền hình;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Liên đoàn TM và Công nghiệp Việt Nam Chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình;
- Công thông tin điện tử tỉnh.
- Lưu: VT, NNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Cao Văn Cường